

Số: /BC - UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, căn cứ Chương trình kỳ họp thường lệ giữa năm 2025 của HĐND Thành phố, UBND Thành phố báo cáo đánh giá về tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước (NSNN) 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2025 như sau:

I. CẬP NHẬT KẾT QUẢ THỰC HIỆN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024

Tại kỳ họp thứ 20 HĐND Thành phố khóa XVI (tháng 12/2024), UBND Thành phố đã báo cáo HĐND Thành phố khả năng thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 với tổng thu NSNN trên địa bàn là 492.309 tỷ đồng và tổng chi ngân sách địa phương là 126.518,6 tỷ đồng. Trong những tháng cuối năm 2024, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong điều hành, UBND Thành phố đã chỉ đạo các cấp, các ngành, các quận, huyện, thị xã triển khai quyết liệt các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Thành ủy, HĐND Thành phố; tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; đẩy nhanh tiến độ thu ngân sách nhà nước và giải ngân vốn đầu tư công; tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, xử lý các vấn đề tồn đọng kéo dài; củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững trật tự an toàn xã hội. Tình hình kinh tế - xã hội có sự phục hồi tích cực và đạt nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực, các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, chăm lo cho các đối tượng chính sách, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, bị ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh được quan tâm thực hiện tốt. Dưới đây, UBND Thành phố báo cáo đánh giá, bổ sung kết quả thực hiện nhiệm vụ thu, chi NSNN năm 2024 như sau:

1. Về thu ngân sách

1.1. Về tổng thu NSNN trên địa bàn

Tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2024 thực hiện 513.800 tỷ đồng¹, đạt 125,8% dự toán, tăng 24,9% so với thực hiện năm 2023, trong đó:

¹ Tăng 4,4% (tương ứng 21.491 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2024.

a) *Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu* thực hiện 30.425 tỷ đồng², đạt 112,7% dự toán, tăng 25,5% so với thực hiện năm 2023. Năm 2024, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp đã được cải thiện và tăng trưởng; hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn Thành phố phục hồi ấn tượng so với năm 2023³; đồng thời, cơ quan Hải quan tiếp tục triển khai nhiều giải pháp tạo thuận lợi về thủ tục kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu và tăng cường quản lý thuế, chống buôn lậu, gian lận thương mại, chống thất thu NSNN.

b) *Thu từ dầu thô* thực hiện 4.763 tỷ đồng⁴ đạt 158,8% dự toán, tăng 5,2% so với thực hiện năm 2023.

c) *Thu nội địa (không kể dầu thô)* thực hiện 477.179 tỷ đồng⁵, đạt 126,1% dự toán, tăng 25,2% so với thực hiện năm 2023; có 15/18 lĩnh vực, khoản thu đạt và vượt dự toán; chỉ có 03/18 lĩnh vực, khoản thu không đạt dự toán. Tình hình thực hiện một số khoản thu lớn cụ thể như sau:

- **Thu từ khu vực sản xuất kinh doanh:** thực hiện 195.679 tỷ đồng, đạt 111,3% dự toán, tăng 14,7% so với thực hiện năm 2023. Nguyên nhân tăng so với cùng kỳ chủ yếu do tình hình kinh tế - xã hội nói chung và tình hình sản xuất, kinh doanh có xu hướng phục hồi cũng như tiếp tục ghi nhận đóng góp mạnh từ nguồn thu phát sinh năm 2023 chuyển sang (thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp quý IV, phát sinh sau quyết toán năm 2023),... Cụ thể:

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do trung ương quản lý thực hiện 69.796 tỷ đồng, đạt 102,0% dự toán, tăng 7,2% so với thực hiện năm 2023.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý thực hiện 1.881 tỷ đồng, đạt 89,6% dự toán, tăng 6,2% so với thực hiện năm 2023.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện 31.674 tỷ đồng, đạt 118,6% dự toán, tăng 11,4% so với thực hiện năm 2023.

+ Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh thực hiện 92.328 tỷ đồng, đạt 117,5% dự toán, tăng 22,6% so với thực hiện năm 2023.

- **Các khoản thu từ nhà, đất:** thực hiện 55.405 tỷ đồng, đạt 130,0% dự toán, tăng 161,2% so với thực hiện năm 2023. Tình hình thực hiện cụ thể như sau:

+ Thu tiền sử dụng đất: thực hiện 41.760 tỷ đồng, đạt 115,7% dự toán, tăng 178,2% so với thực hiện năm 2023. Thu tiền sử dụng đất năm 2024 có sự tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2023 và hoàn thành mức dự toán được giao do Thành phố đã tập trung rà soát các dự án để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tổ chức tốt

² Tăng 17,6% (tương ứng 4.555 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2024.

³ Kim ngạch xuất khẩu đạt 19.126 triệu USD, tăng 14,8% so với năm 2023; Kim ngạch nhập khẩu đạt 41.044 triệu USD, tăng 9,4% so với năm 2023.

⁴ Tăng 5,8% (tương ứng 263 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2024.

⁵ Tăng 3,3% (tương ứng 15.257 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2024.

công tác thẩm định, xác định giá đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, đấu giá đất, giao đất để đôn đốc thu kịp thời các khoản thu phát sinh, các khoản nợ đọng tiền sử dụng đất, chống thất thu NSNN.

+ Tiền thuê mặt đất, mặt nước: thực hiện 11.959 tỷ đồng, đạt 217,4% dự toán, tăng 145,9% so với thực hiện năm 2023. Nguyên nhân khoản thu này đạt cao so với dự toán và có tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ do phát sinh tiền thuê đất nộp 1 lần của một số dự án lớn⁶.

+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: thực hiện 724 tỷ đồng, đạt 120,7% dự toán, tăng 8,1% so với thực hiện năm 2023.

+ Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước: thực hiện 962 tỷ đồng, đạt 234,7% dự toán, tăng 43,6% so với thực hiện năm 2023.

- **Thu các khoản thuế phí khác:** thực hiện 226.094 tỷ đồng, đạt 141,2% dự toán, tăng 19,3% so với thực hiện năm 2023. Cụ thể:

+ Thuế thu nhập cá nhân: thực hiện 48.999 tỷ đồng, đạt 119,5% dự toán, tăng 23,8% so với thực hiện năm 2023. Nguyên nhân tăng trưởng chủ yếu do thu nhập từ tiền lương tiền công tăng; đồng thời, cơ quan Thuế tăng cường công tác quản lý thu thuế đối với các cá nhân có nhiều nguồn thu nhập, kinh doanh trên nền tảng số, tiếp thị liên kết, cá nhân kinh doanh online, hoạt động kinh doanh thương mại điện tử xuyên biên giới, thu của hộ, cá nhân kinh doanh theo chuỗi, cho thuê nhà,... góp phần tăng thu NSNN

+ Thuế bảo vệ môi trường: thực hiện 3.142 tỷ đồng, đạt 92,4% dự toán, tăng 0,8% so với thực hiện năm 2023.

+ Lệ phí trước bạ: thực hiện 7.906 tỷ đồng, đạt 121,6% dự toán, tăng 17,7% so với thực hiện năm 2023, chủ yếu tăng thu lệ phí trước bạ nhà đất do thị trường bất động sản phục hồi, cơ quan Thuế tăng cường quản lý chống thất thu đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản "hai giá", góp phần tăng thu lệ phí trước bạ nhà đất; tăng thu lệ phí trước bạ ô tô do lượng tiêu thụ trong 03 tháng cuối năm tăng mạnh khi thực hiện chính sách giảm 50% lệ phí trước bạ theo Nghị định số 109/2024/NĐ-CP của Chính phủ,...

+ Phí, lệ phí: thực hiện 25.449 tỷ đồng, đạt 130,5% so dự toán, tăng 27,2% so với thực hiện năm 2023. Nguyên nhân chủ yếu do khoản phí sử dụng phương tiện thu qua đầu phương tiện ô tô tăng gần 35% so với cùng kỳ năm 2023; phí thuộc lĩnh vực hàng không tăng 60% so với cùng kỳ năm 2023...

+ Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: thực hiện 355 tỷ đồng, đạt 107,5% dự toán, tăng 7,4% so với thực hiện năm 2023.

+ Thu cấp quyền khai thác tài nguyên khoáng sản: thực hiện 6.372 tỷ đồng (trong khi dự toán giao là 22 tỷ đồng và thực hiện năm 2023 là 31,5 tỷ đồng). Nguyên nhân khoản thu này tăng cao đột biến là do phát sinh khoản thu của Cục

⁶ Công ty CP Trung tâm hội chợ triển lãm Việt Nam đầu tư xây dựng Khu đô thị mới: 3.702 tỷ đồng; Công ty CP Đầu tư xây dựng Thái Sơn – Dự án Khu đô thị mới Tây Mỗ - Đại Mỗ Vinhomes Park: 1.897 tỷ đồng; Công ty CP Đầu tư phát triển Thành phố thông minh Bắc Hà Nội – Dự án Thành phố thông minh: 300 tỷ đồng;...

Tần số vô tuyến điện (khoản nộp đầu giá sử dụng băng tần 5G của Viettel, Vinaphone, Mobifone).

+ Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: thực hiện 340 tỷ đồng, đạt 155,8% dự toán, tăng 4,9% so với thực hiện năm 2023.

+ Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận sau thuế thực hiện 56.817 tỷ đồng, đạt 98,3% dự toán, bằng 79,2% so với thực hiện năm 2023.

+ Thu chênh lệch thu chi của ngân hàng nhà nước: thực hiện 52.741 tỷ đồng, đạt 289,8% dự toán, tăng 34,4% so với thực hiện năm 2023.

+ Thu khác ngân sách: thực hiện 23.975 tỷ đồng, đạt 183,0% dự toán, tăng 187,1% so với thực hiện năm 2023.

d) Thu viện trợ không hoàn lại thực hiện 1.433 tỷ đồng⁷.

Đánh giá chung về thu ngân sách: Cùng với sự nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp và người dân, cấp ủy, chính quyền Thành phố đã bám sát các chỉ đạo của Trung ương để triển khai đồng bộ, chủ động, quyết liệt, có trọng tâm các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế, đặc biệt là các chính sách giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất nhằm hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân. Đồng thời, tiếp tục tăng cường quản lý chặt chẽ các khoản thu, đẩy mạnh khai thác tăng thu, đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế; tập trung, tích cực triển khai các giải pháp tiếp tục cải cách hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi để thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh; đôn đốc thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công góp phần tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Chính những điều này đã đưa thu NSNN trên địa bàn Thành phố lần đầu tiên đạt trên 500.000 tỷ đồng, đóng góp chung vào kết quả thu NSNN của cả nước.

1.2. Về thu ngân sách địa phương

Với tình hình thu ngân sách trên địa bàn nêu trên, thu ngân sách địa phương được hưởng theo điều tiết năm 2024 là 149.894 tỷ đồng, đạt 116,2% dự toán.

2. Về chi ngân sách

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2024 thực hiện: 121.403 tỷ đồng⁸, đạt 82,9% dự toán giao đầu năm, tăng 9,9% so với thực hiện năm 2023, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển 60.763 tỷ đồng⁹, đạt 75,0% dự toán giao đầu năm, tăng 6,5% so với thực hiện năm 2023, trong đó: chi đầu tư xây dựng cơ bản 59.223 tỷ đồng¹⁰, đạt 74,8% dự toán Thành phố giao đầu năm; bổ sung vốn cho

⁷ Tăng 1.416 tỷ đồng so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2024 do tăng các khoản thu viện trợ thuộc nguồn thu NSTW phát sinh trên địa bàn Thành phố nhưng không giao trong dự toán địa phương.

⁸ Giảm 4,0% (tương ứng 5.116 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2024.

⁹ Giảm 10,7% (tương ứng 7.305 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2024.

¹⁰ Trong năm 2024, đã thực hiện cấp lại tiền thuê đất trả tiền 01 lần cho một số quận, huyện, thị xã với tổng số tiền là 922.428 triệu đồng. Số giải ngân từ nguồn tiền này đã được tính trong kết quả giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản của các quận, huyện, thị xã.

các quỹ và ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội cho vay giải quyết việc làm, hỗ trợ nhà ở hộ nghèo 1.540 tỷ đồng, đạt 100,0% dự toán Thành phố giao sau điều chỉnh. Ngày 31/3/2025, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 1849/QĐ-UBND về việc kéo dài thời hạn thực hiện và giải ngân Kế hoạch đầu tư công năm 2024 sang năm 2025 của các dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố và ngân sách Thành phố hỗ trợ cấp huyện theo quy định.

- Chi thường xuyên: 60.575 tỷ đồng¹¹, đạt 105,8% dự toán giao đầu năm và đạt 91,9% so với dự toán sau điều chỉnh, tăng 13,5% so với thực hiện năm 2023.

Công tác điều hành chi NSNN năm 2024 được thực hiện chủ động, chặt chẽ theo dự toán, đảm bảo đúng chính sách, chế độ, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, cắt giảm những nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, chậm triển khai; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý nhà nước, khắc phục hậu quả thiên tai dịch bệnh (đặc biệt là cơn bão Yagi năm 2024), thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Ngân sách các cấp đã đảm bảo nguồn thực hiện tăng lương tối thiểu (từ 1,8 triệu đồng/tháng lên 2,34 triệu đồng/tháng) cho các đối tượng hưởng lương từ NSNN từ ngày 01/7/2024.

Nhằm tăng cường quản lý chi NSNN chặt chẽ, bám sát các chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, UBND Thành phố đã ban hành các văn bản, chỉ thị¹², trong đó yêu cầu các sở, ban, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thu, chi đảm bảo cân đối NSNN; thực hiện tiết kiệm thêm 5% chi thường xuyên theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ và Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ với tổng kinh phí cắt giảm, tiết kiệm là 487.120 triệu đồng để bổ sung nguồn thực hiện mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chỉ đạo của Trung ương.

(Chi tiết tại Phụ lục số 01 đính kèm)

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI PHÂN BỐ, GIAO DỰ TOÁN VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

1. Tình hình phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025

Ngay sau khi HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2025¹³, UBND Thành phố đã

¹¹ Tăng 3,7% (tương ứng 2.188 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2024.

¹² Chương trình hành động số 04/CTr-UBND ngày 14/3/2024 của UBND Thành phố về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2024; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 13/3/2024 chỉ đạo các sở, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; Công văn số 2334/UBND-KTTH ngày 18/7/2024 của UBND Thành phố chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tài chính – ngân sách 06 tháng cuối năm 2024; Công văn số 3027/UBND-KTTH ngày 13/9/2024 của UBND Thành phố chỉ đạo thực hiện Công điện số 85/CĐ-TTg ngày 02/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều hành dự toán ngân sách nhà nước; Công văn số 2604/UBND-KTTH ngày 09/8/2024 của UBND Thành phố gửi các đơn vị triển khai thực hiện Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ về tiết kiệm thêm 5% chi thường xuyên.

¹³ Dự toán ngân sách Thành phố năm 2024 được HĐND Thành phố quyết định:

(1) Tổng thu NSNN trên địa bàn là 505.437,062 tỷ đồng; thu NSDP là 166.124,160 tỷ đồng, trong đó:

ban hành Quyết định số 6399/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 của thành phố Hà Nội. Căn cứ nhiệm vụ thu, chi NSNN được HĐND Thành phố quyết định, UBND Thành phố giao, các sở, ban, ngành Thành phố đã tiến hành phân bổ và giao dự toán NSNN năm 2025 đến các chủ đầu tư, đơn vị sử dụng NSNN; HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã đã họp quyết định, giao nhiệm vụ kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2025 của địa phương mình. Cụ thể:

1.1. Về thu ngân sách

Tổng thu NSNN trên địa bàn được HĐND các quận, huyện, thị xã quyết định 210.883,67 tỷ đồng, tăng 2,0% so với dự toán UBND Thành phố giao; trong đó: 18 quận, huyện, thị xã giao thu NSNN trên địa bàn bằng mức giao của Thành phố, 12 quận, huyện giao cao hơn mức dự toán Thành phố giao¹⁴ là 8.466,47 tỷ đồng, trong đó: 02 đơn vị giao tăng thu từ thuế, phí, lệ phí là 3.005 tỷ đồng¹⁵; 10 đơn vị giao tăng tiền sử dụng đất là 5.461,47 tỷ đồng¹⁶. Tổng thu ngân sách quận, huyện, thị xã được HĐND các quận, huyện, thị xã quyết định 98.016,9 tỷ đồng, tăng 6,7% (tương ứng 6.169,092 tỷ đồng) so với dự toán UBND Thành phố giao.

1.2. Về chi ngân sách

Tổng chi NSDP các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 6,7% (tương ứng 6.169,092 tỷ đồng) so với dự toán UBND Thành phố giao. Số tăng thu so với dự toán UBND Thành phố giao được các quận, huyện tập trung phân bổ chủ yếu cho chi đầu tư xây dựng cơ bản (tăng 5.115,863 tỷ đồng so với dự toán UBND Thành phố giao).

Nhìn chung, việc phân bổ dự toán chi ngân sách của các quận, huyện, thị xã cơ bản đã đảm bảo theo Nghị quyết HĐND Thành phố: đối với vốn đầu tư xây dựng cơ bản, việc phân bổ vốn cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản đã đảm bảo các nguyên tắc theo hướng dẫn của Thành phố, trong đó ưu tiên bố trí vốn tập trung cho các dự án chuyên tiếp đảm bảo hoàn thành theo tiến độ; đối với kinh phí thường xuyên, cơ bản đã đảm bảo phân bổ đúng định mức, chính sách, chế độ và thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định. Đối với các đơn vị quyết định dự toán thu, chi NSDP chưa phù hợp, UBND Thành phố đã có văn bản chỉ đạo khắc phục các tồn tại hạn chế trong công tác giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025¹⁷.

- Thu NSDP sau điều tiết từ thuế, phí, tiền sử dụng đất, thu viện trợ không hoàn lại là 148.758,261 tỷ đồng.

- Thu bổ sung có mục tiêu từ NSTW là 14.790,3 tỷ đồng.

- Thu từ nguồn cải cách tiền lương còn dư năm trước chuyển sang: 2.575,599 tỷ đồng.

(2) Tổng chi NSDP năm 2024 là 146.428,919 tỷ đồng.

¹⁴ Hoàn Kiếm, Đông Anh, Hoàng Mai, Thanh Trì, Sóc Sơn, Mê Linh, Chương Mỹ, Ứng Hòa, Mỹ Đức, Phú Xuyên, Phúc Thọ, Thạch Thất.

¹⁵ Hoàn Kiếm, Đông Anh.

¹⁶ Hoàng Mai, Thanh Trì, Sóc Sơn, Mê Linh, Chương Mỹ, Ứng Hòa, Mỹ Đức, Phú Xuyên, Phúc Thọ, Thạch Thất.

¹⁷ Công văn số 644/UBND-KTTH ngày 26/02/2025 của UBND Thành phố về việc chỉ đạo thực hiện sau kiểm tra công tác giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 của các quận, huyện, thị xã; Công văn số 812/UBND-KT ngày 10/3/2025 của UBND Thành phố về việc chỉ đạo thực hiện sau kiểm tra công tác giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Kế hoạch đầu tư ngân sách nhà nước năm 2025 của các quận, huyện, thị xã.

2. Kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2025

Năm 2025, tình hình thế giới biến động phức tạp, nhanh, khó lường, nhiều khó khăn, thách thức. Ngay trong các tháng đầu năm đến nay, liên tục xuất hiện nhiều diễn biến mới, khiến tình hình càng trở nên khó khăn, thách thức hơn. Các cuộc xung đột trên thế giới tuy xu hướng được tháo gỡ, thỏa hiệp nhưng vẫn có thể diễn biến khó lường. “Chiến tranh thương mại toàn cầu” diễn ra khi Mỹ áp thuế đối ứng lên nhiều nước trên thế giới, Trung Quốc và một số nền kinh tế lớn đã đáp trả mạnh mẽ. Mặc dù những diễn biến gần đây trong chính sách thương mại, kinh tế của Mỹ với Trung Quốc có dấu hiệu mềm mỏng hơn, nhưng vẫn rất phức tạp, khó lường. Triển vọng tăng trưởng kinh tế thế giới suy giảm, gia tăng nguy cơ suy thoái toàn cầu; niềm tin, tâm lý kinh doanh của doanh nghiệp, nhà đầu tư suy giảm, dòng vốn đầu tư có dấu hiệu rút lui vào các tài sản an toàn. Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo tiếp tục đạt được những phát triển đột phá, tác động căn bản đến mọi mặt kinh tế, xã hội. Các vấn đề an ninh truyền thông, phi truyền thông tiếp tục diễn biến phức tạp, tác động lớn đến ổn định toàn cầu và khu vực.

Trong nước, tình hình chính trị - xã hội, kinh tế vĩ mô ổn định, tăng trưởng kinh tế tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực, lạm phát được kiểm soát trong nhiều năm; các vấn đề tồn đọng, bất cập kéo dài được tập trung tháo gỡ, chuyển biến tích cực hơn; một số chính sách lớn - động lực thúc đẩy tăng trưởng được ban hành¹⁸. Đặc biệt, công tác sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả bước đầu đã đạt được những kết quả tích cực và hiện nay đang tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp đảm bảo tiến độ theo các nhiệm vụ đã được giao tại Kết luận 127-KL/TW của Bộ Chính trị và theo đúng chủ trương, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Trong bối cảnh đó, bám sát định hướng, chủ trương, đường lối, chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương¹⁹ và Thành ủy Hà Nội, UBND Thành phố đã quyết liệt chỉ đạo²⁰ các cấp, các ngành đề cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm tổ chức

¹⁸ Các nghị quyết số: 57-NQ/TW về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân

¹⁹ Kết luận số 123-KL/TW, ngày 24/01/2025 của BCH Trung ương Đảng về Đề án phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên; Nghị quyết số 192/2025/QH15 của Quốc hội ngày 19/02/2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên; Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; 02/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025; Chỉ thị 05/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên; Chỉ thị 06/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để chủ động thích ứng linh hoạt, kịp thời, phù hợp, hiệu quả với tình hình thế giới, khu vực nhằm đạt được các mục tiêu tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm chế lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

²⁰ Một số văn bản chỉ đạo nổi bật của UBND Thành phố: Chương trình hành động số 04/CTr-UBND ngày 14/02/2025 về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 14/3/2025 về đẩy mạnh thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 để đảm bảo mục tiêu tăng trưởng và phát

thực hiện đồng bộ, nghiêm túc, hiệu quả nhiều nhiệm vụ, giải pháp quan trọng ngay từ đầu năm, phấn đấu mục tiêu tăng trưởng kinh tế đạt 8% trở lên theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của HĐND Thành phố. Trong đó, đối với công tác điều hành ngân sách và thực hiện thu chi NSNN 6 tháng đầu năm 2025 đã đạt được những kết quả cơ bản như sau:

2.1. Về thu ngân sách (chi tiết tại Phụ lục số 2 đính kèm)

Tổng thu NSNN trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2025 thực hiện là 392.710 tỷ đồng, đạt 76,4% dự toán sau điều chỉnh, tăng 51,6% so với cùng kỳ. Trong 06 tháng đầu năm, Thành phố đã chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung thực hiện nhiệm vụ thu NSNN được giao; đồng thời, tiếp tục triển khai các chính sách giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ đạo của Trung ương²¹. Trong đó:

a) *Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu*: thực hiện 17.117 tỷ đồng, đạt 62,7% dự toán, tăng 42,3% so với cùng kỳ; trong đó: thuế xuất khẩu đạt 82,1% dự toán, thuế nhập khẩu đạt 49,6% dự toán, thuế tiêu thụ đặc biệt đạt 68,2% dự toán, thuế giá trị gia tăng đạt 64,0% dự toán, thuế bảo vệ môi trường đạt 71,0% dự toán và thu khác đạt 142,7% dự toán.

Cơ quan hải quan đã tăng cường triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp thông quan hàng hóa, góp phần thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu. Đồng thời, tập trung công tác quản lý thu, chống gian lận thương mại, chống thất thu ngân sách và phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

b) *Thu từ dầu thô*: thực hiện 1.380 tỷ đồng, đạt 32,9% dự toán, bằng 69,2% so với cùng kỳ.

c) *Thu nội địa*: thực hiện 374.136 tỷ đồng, đạt 77,6% dự toán, tăng 52,7% so với cùng kỳ. Kết quả thu nội địa đạt cao so với dự toán và tăng mạnh so với cùng kỳ do kinh tế những tháng cuối năm 2024 tăng trưởng đạt khá (GRDP quý IV tăng 7,01%, cả năm tăng 6,52%); những tháng đầu năm 2025 tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, GRDP quý I/2025 tăng 7,35% so với cùng kỳ năm trước, đạt mức tăng trưởng cao nhất trong 5 năm qua. Việc tập trung triển khai ngay từ đầu năm các chính sách giảm, gia hạn thuế, phí và lệ phí đã góp phần hỗ trợ cho doanh nghiệp nhanh chóng vượt qua khó khăn, thích ứng linh hoạt, phục hồi, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, qua đó tạo nguồn thu cho NSNN. Đồng thời, cơ quan thuế đã đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế, mở rộng quản lý hóa đơn điện tử; kiểm tra, kiểm soát chặt

triển bền vững của Thủ đô; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 28/3/2025 về việc giao các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm, đột phá để quyết tâm đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2025 của Thành phố đạt 8% trở lên; Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 về việc chỉ đạo phân luồng, rút ngắn thời gian xử lý đối với các nhóm hồ sơ thủ tục công việc nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP trên 8% của Thành phố,...

²¹ Nghị định số 82/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025; Nghị định số 87/2025/NĐ-CP ngày 11/4/2025 của Chính phủ quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024.

chế công tác hoàn thuế giá trị gia tăng theo quy định; tập trung triển khai chống thất thu thuế đối với các hộ kinh doanh (rà soát các hộ thuế khoán, thu lệ phí môn bài); đẩy mạnh kê khai, nộp thuế điện tử qua ứng dụng Etax Mobile; tăng cường thanh tra, kiểm tra, quản lý thu, rà soát các khoản thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế²²; đơn đốc thu nộp kịp thời các khoản thu phát sinh vào NSNN. Tình hình thực hiện các khoản thu, các lĩnh vực như sau:

- **Thu từ khu vực sản xuất kinh doanh:** thực hiện 138.037 tỷ đồng, đạt 63,6% dự toán, tăng 20,5% so với cùng kỳ. Nguyên nhân tăng so với cùng kỳ chủ yếu do tình hình kinh tế - xã hội nói chung và tình hình sản xuất kinh doanh có xu hướng phục hồi, phát triển²³, trong đó số thu tăng mạnh chủ yếu đến từ khối ngành, kinh doanh bất động sản, tài chính – ngân hàng²⁴. Trong đó:

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý thực hiện 42.382 tỷ đồng, đạt 53,7% dự toán, bằng 97,3% so với cùng kỳ.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý thực hiện 933 tỷ đồng, đạt 56,4% dự toán, tăng 0,7% so với cùng kỳ.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện 18.577 tỷ đồng, đạt 61,1% dự toán, tăng 12,9% so với cùng kỳ.

+ Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh thực hiện 76.146 tỷ đồng, đạt 71,9% dự toán, tăng 42,1% so với cùng kỳ.

- **Các khoản thu từ nhà, đất:** thực hiện 86.751 tỷ đồng, đạt 156,4% dự toán, tăng 538,9% so với cùng kỳ, cụ thể như sau:

+ Thu tiền sử dụng đất: thực hiện 74.004 tỷ đồng, đạt 154,3% dự toán, tăng 602,8% so với cùng kỳ là do Thành phố đã tập trung triển khai thực hiện quyết liệt Công điện số 124/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 30/11/2024 về tăng cường đơn đốc thu ngân sách nhà nước đối với các khoản thu liên quan đến đất đai; tổ chức tốt công tác đấu giá đất, giao đất, cho thuê đất các dự án từ cuối năm 2024 và đã phát sinh số nộp ngay từ đầu năm 2025; các đơn vị phát sinh dự

²² Trong 4 tháng đầu năm 2025, toàn địa bàn Hà Nội thực hiện 3.130 cuộc thanh tra kiểm tra (bằng 188% so với cùng kỳ). Tổng số xử lý qua thanh, kiểm tra thực hiện 2.555 tỷ, trong đó: Tổng số truy thu, truy hoàn và phạt là 1.332 tỷ đồng (bằng 258% so với cùng kỳ); Giảm thuế GTGT được khấu trừ: 129,8 tỷ đồng; Giảm lỗ: 1.094 tỷ đồng. Bình quân 425,5 tr/cuộc. Tỷ lệ đơn đốc vào NSNN sau thanh tra kiểm tra là: 44%.

²³ Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội của Chi cục Thống kê TP. Hà Nội tháng Năm và 5 tháng đầu năm 2025:

- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng Năm ước tăng 0,8% so với tháng trước và tăng 7,2% so với cùng kỳ năm 2024; Ước tính 5 tháng đầu năm 2025, chỉ số IIP tăng 5,5% so với cùng kỳ năm trước;

- Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng Năm ước tính đạt 1.816 triệu USD, giảm 0,6% so với tháng trước và tăng 13,3% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 5 tháng đầu năm 2025, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước tính đạt 8,2 tỷ USD, tăng 13,1% so với cùng kỳ năm trước;

- Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa tháng Năm ước tính đạt 3.865 triệu USD, giảm 0,3% so với tháng trước và tăng 8,9% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 5 tháng đầu năm 2025, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước tính đạt 18,1 tỷ USD, tăng 12,7% so với cùng kỳ năm trước.

²⁴ Các đơn vị nộp tăng thuế TNDN chủ yếu là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, tài chính – ngân hàng: Công ty CP trung tâm hội chợ triển lãm Việt Nam nộp tăng 3.400 tỷ đồng; Ngân Hàng Techcombank Việt Nam nộp tăng 1.800 tỷ đồng; Tập Đoàn Công Nghiệp - Viễn Thông Quân Đội nộp tăng 1.400 tỷ đồng; Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển đô thị Gia Lâm nộp tăng 1.100 tỷ đồng; Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam nộp tăng 550 tỷ đồng; Công ty CP Vinhomes nộp tăng 507 tỷ đồng;...

án đã nộp tiền sử dụng đất tăng trưởng cao so với cùng kỳ²⁵.

+ Tiền thuê mặt đất, mặt nước: thực hiện 12.145 tỷ đồng, đạt 186,9% dự toán, tăng 341,6% so cùng kỳ chủ yếu do phát sinh số thu tiền thuê đất nộp một lần của một số dự án lớn²⁶.

+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: thực hiện 167 tỷ đồng, đạt 27,5% dự toán, tăng 13,9% so với cùng kỳ.

+ Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước: thực hiện 434 tỷ đồng, đạt 114,3% dự toán, tăng 189,5% so với cùng kỳ.

- **Thu các khoản thuế phí khác:** thực hiện 149.347 tỷ đồng, đạt 71,1% dự toán, tăng 27,8% so với cùng kỳ, cụ thể như sau:

+ Thuế thu nhập cá nhân: thực hiện 33.932 tỷ đồng, đạt 67,9% dự toán, tăng 27,1% so với cùng kỳ do mức lương cơ sở tăng 30% kể từ 01/7/2024 và mức trả lương, thưởng của các doanh nghiệp khối ngành tài chính – ngân hàng cũng tăng so với cùng kỳ²⁷. Đồng thời, thu từ chuyển nhượng bất động sản, nhận thừa kế và quà tặng là bất động sản lũy kế 5 tháng thực hiện hơn 2.800 tỷ đồng, chiếm gần 10% tổng thu thuế thu nhập cá nhân, tăng hơn 28% so với cùng kỳ; thuế thu nhập cá nhân từ đầu tư vốn thực hiện khoảng 1.770 tỷ đồng, chiếm khoảng 6%, tăng 32% so với cùng kỳ.

+ Thuế bảo vệ môi trường: thực hiện 1.542 tỷ đồng, đạt 23,0% dự toán, tăng 4,7% so với cùng kỳ. Nguyên nhân đạt thấp so với dự toán do ảnh hưởng của Nghị quyết 60/2024/UBTVQH15 ngày 24/12/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, theo đó mức thuế bảo vệ môi trường đối với một số mặt hàng xăng, dầu, mỡ nhờn tiếp tục được giảm 50%.

+ Lệ phí trước bạ: thực hiện 4.014 tỷ đồng, đạt 55,8% dự toán, tăng 19,1% so với cùng kỳ. Trong đó, 5 tháng đầu năm, lệ phí trước bạ ô tô khoảng hơn 2.400 tỷ đồng, chiếm hơn 69% tổng thu lệ phí trước bạ, tăng khoảng 1,7% so với cùng kỳ; lệ phí trước bạ nhà đất chiếm khoảng 30,6% tổng thu lệ phí trước bạ, tăng hơn 47% so với cùng kỳ do tình hình thị trường kinh doanh bất động sản đang dần phục hồi, có tăng trưởng.

²⁵ Tập đoàn VINGROUP nộp hơn 12.000 tỷ đồng cho dự án Vin Đan Phượng; Công ty TNHH phát triển khu đô thị Nam Thăng Long nộp gần 13.600 tỷ đồng cho dự án KĐT Nam Thăng Long (Quận Tây Hồ, Bắc Từ Liêm); Công ty CP đầu tư phát triển thành phố thông minh Bắc Hà Nội nộp gần 10.000 tỷ đồng cho dự án thành phố thông minh; Tổng Công ty CP đầu tư xây dựng và thương mại Việt Nam nộp hơn 4.900 tỷ cho dự án Trung tâm thương mại và căn hộ tại ô A1-2 khu đô thị mới Cầu Giấy; Công ty CP đầu tư DIA nộp hơn 4.600 tỷ đồng cho dự án KĐT Nhip sống mới - Sunshine Grand Capital; Công ty cổ phần bất động sản JS nộp hơn 2.400 tỷ đồng cho dự án KĐT Bắc Cổ Nhuế - Chèm; Công ty cổ phần đầu tư BĐS Song Lộc nộp hơn 1.800 tỷ đồng tiền sử dụng đất đấu giá tại địa bàn quận Hoàng Mai; Công ty TNHH Phát Triển THT nộp hơn 1.600 tỷ đồng cho Dự án Khu trung tâm khu đô thị Tây Hồ Tây; Công ty CP BĐS Wonderland nộp 1.000 tỷ đồng cho dự án Sunshine Crystal River,...

²⁶ Công ty CP trung tâm hội chợ triển lãm nộp hơn 5.400 tỷ đồng, Công ty CP đầu tư phát triển thành phố thông minh Bắc Hà Nội nộp hơn 3.200 tỷ đồng; Tập Đoàn Vingroup - Công Ty CP nộp hơn 350 tỷ đồng; Công ty CP BĐS Hoa Anh Đào nộp 190 tỷ đồng; Công ty TNHH phát triển khu đô thị Nam Thăng Long nộp 127 tỷ đồng; Công ty CP đầu tư và phát triển đô thị Sài Đồng nộp 122 tỷ đồng,...

²⁷ Công ty CP Vinhomes nộp tăng khoảng 260 tỷ đồng; Ngân hàng MB nộp tăng khoảng 168 tỷ đồng; Ngân hàng BIDV Việt Nam nộp tăng khoảng 118 Tỷ Đồng; Ngân hàng thương mại CP Sài Gòn - Hà Nội nộp tăng khoảng 128 tỷ đồng,...

+ Thu phí, lệ phí: thực hiện 12.876 tỷ đồng, đạt 54,8% dự toán, tăng 4,5% so với cùng kỳ²⁸.

+ Thu khác ngân sách: thực hiện 7.493 tỷ đồng, đạt 53,5% dự toán, tăng 61,5% so với cùng kỳ²⁹.

+ Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: thực hiện 214 tỷ đồng, đạt 59,3% dự toán, tăng 19,3% so với cùng kỳ.

+ Thu cấp quyền khai thác tài nguyên khoáng sản: thực hiện 1.750 tỷ đồng, đạt 35,0% dự toán, bằng 34,5% so với cùng kỳ³⁰.

+ Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: thực hiện 544 tỷ đồng, đạt 236,6% dự toán, tăng 379,2% so với cùng kỳ.

+ Thu hồi vốn, thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế: thực hiện 44.231 tỷ đồng, đạt 66,0% dự toán, tăng 42,2% so với cùng kỳ³¹.

+ Thu chênh lệch thu chi của ngân hàng nhà nước: thực hiện 42.752 tỷ đồng, đạt 118,8% dự toán, tăng 34,2% so với cùng kỳ.

d) Thu viện trợ không hoàn lại: thực hiện 78 tỷ đồng.

2.2. Về chi ngân sách (chi tiết tại Phụ lục số 3 đính kèm)

Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm thực hiện 66.895 tỷ đồng, đạt 40,3% dự toán giao đầu năm, đạt 36,5% dự toán sau điều chỉnh và tăng 50,5% so với cùng kỳ, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển thực hiện 29.720 tỷ đồng, đạt 34,1% dự toán giao đầu năm, đạt 29,0% dự toán sau điều chỉnh và tăng 52,5% so với cùng kỳ, trong đó: chi đầu tư XDCB là 28.456 tỷ đồng, đạt 33,6% dự toán giao đầu năm, đạt 28,2% dự toán sau điều chỉnh; bổ sung vốn cho các quỹ và ủy thác Ngân hàng chính sách xã hội Thành phố là 1.263,6 tỷ đồng³², đạt 93,6% dự toán giao đầu năm, đạt 83,2% dự toán sau điều chỉnh.

- Chi thường xuyên thực hiện 37.128 tỷ đồng, đạt 52,5% dự toán giao đầu năm, đạt 50,8% dự toán sau điều chỉnh và tăng 48,9% so với cùng kỳ. Nhìn

²⁸ Trong 5 tháng đầu năm, phí thuộc lĩnh vực đường bộ thực hiện hơn 4.500 tỷ đồng, chiếm hơn 48% tỉ trọng; phí cấp thị thực tổng hơn 1.200 tỷ đồng, chiếm hơn 13,4% tỉ trọng thu phí và lệ phí;...

²⁹ Nguyên nhân tăng chủ yếu do một số khoản sau: thu tiền phạt lũy kế 5 tháng thực hiện hơn 1.200 tỷ đồng, trong đó phạt trong lĩnh vực thuế thực hiện hơn 548 tỷ đồng (trong đó Tổng Công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam – Công ty TNHH nộp hơn 81 tỷ đồng theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước), tăng hơn 230 tỷ so với cùng kỳ; thu tịch thu thực hiện hơn 1.550 tỷ đồng, tăng hơn 1.100 tỷ đồng so với cùng kỳ; thu hồi các khoản chi năm trước thực hiện hơn 430 tỷ đồng, tăng hơn 370 tỷ đồng so với cùng kỳ. Trong tháng 6 dự kiến phát sinh khoản thu hơn 400 tỷ đồng từ tiền đấu giá biển số xe của Công an TP Hà Nội.

³⁰ Nguyên nhân chủ yếu do trên địa bàn TP Hà Nội phát sinh 2.700 tỷ khoản thu từ cấp quyền khai thác tài nguyên khác khi các nhà mạng Viettel, VNPT, Mobifone sử dụng tần số của Cục Tần số vô tuyến điện (1.700 tỷ đồng đã nộp, dự kiến tháng 6 phát sinh 1.000 tỷ đồng).

³¹ Trong 5 tháng đầu năm, một số đơn vị trên địa bàn nộp tăng so với cùng kỳ: Ngân hàng Agribank nộp tăng khoảng 490 tỷ đồng; Tập đoàn Bưu Chính Viễn Thông Việt Nam nộp tăng khoảng 780 tỷ đồng; Tập Đoàn Công Nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam nộp tăng khoảng 11.290 tỷ đồng; Viettel nộp tăng khoảng 3.800 tỷ đồng; Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước - nộp tăng khoảng 790 tỷ đồng;...

³² Bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ Hỗ trợ nông dân: 27,1 tỷ đồng; Ủy thác vốn qua Ngân hàng chính sách xã hội Thành phố 1.236,5 tỷ đồng.

chung, chỉ thường xuyên trong 06 tháng đầu năm 2025 đạt khá, tuy nhiên một số lĩnh vực có tỷ lệ giải ngân tăng so với cùng kỳ nhưng vẫn còn thấp so với dự toán³³.

2.3. Về tình hình sử dụng dự phòng ngân sách cấp Thành phố (Chi tiết tại Phụ lục số 4 đính kèm)

- Dự toán đã giao (tại Quyết định số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về việc giao, điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương thành phố Hà Nội năm 2025 khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp): 3.090.204 triệu đồng.

- Tính đến hết ngày 30/6/2025, số đã sử dụng cho các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 2, Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước (bao gồm cả dự phòng ngân sách cấp huyện cũ trước sắp xếp đã phân bổ, sử dụng): 1.575.250 triệu đồng³⁴.

- Số còn lại chưa sử dụng: 1.514.954 triệu đồng.

2.4. Về tình hình phân bổ một số khoản kinh phí điều hành tập trung, kinh phí chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết của ngân sách cấp Thành phố năm 2025 (Chi tiết tại Phụ lục số 05 đính kèm)

2.5. Cân đối ngân sách: Với kết quả thu ngân sách trên địa bàn nêu trên, thu ngân sách địa phương được hưởng theo điều tiết 6 tháng đầu năm 2025 thực hiện là 150.712 tỷ đồng, đạt 97,1% dự toán, trong đó: thu từ thuế, phí đạt 71,6% dự toán; thu tiền sử dụng đất đạt 154,3% dự toán.

Ngoài ra, thực hiện quy định của Luật Thủ đô, Luật NSNN, UBND Thành phố đã báo cáo³⁵ Chính phủ, Bộ Tài chính xem xét thưởng và bổ sung có mục tiêu cho thành phố Hà Nội từ số tăng thu nộp về ngân sách trung ương năm 2024 so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao; trình Thường trực HĐND Thành phố phương án sử dụng số tăng thu ngân sách cấp Thành phố năm 2024³⁶ để bổ sung nguồn lực thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ của Thành phố theo quy định.

Nhìn chung, trong 06 tháng đầu năm 2025, ngân sách Thành phố cơ bản đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội theo kế hoạch và nguồn kinh phí cho các sở, ngành, đơn vị và các quận, huyện, thị xã để thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách theo dự toán; đặc biệt là các khoản chi liên quan đến con người, các khoản chi an sinh xã hội, phòng chống, xử lý, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, giải quyết các vấn đề bức xúc dân

³³ Sở Khoa học và Công nghệ (thực hiện 4 tháng đạt 7%; ước thực hiện 6 tháng đạt 43%); Sở Du lịch (thực hiện 4 tháng đạt 7%; ước thực hiện 6 tháng đạt 36%); Sở Công thương (thực hiện 4 tháng đạt 11%, ước thực hiện 6 tháng đạt 34%).

³⁴ Số dự phòng ngân sách cấp huyện trước khi sắp xếp mô hình chính quyền 02 cấp đã sử dụng và tổng hợp trong Quyết định số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về việc giao, điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương thành phố Hà Nội năm 2025 khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp là 952.334 triệu đồng.

³⁵ Công văn số 191/UBND-KTTH ngày 17/01/2025 và Công văn số 695/UBND-KTTH ngày 28/02/2025.

³⁶ UBND Thành phố có Tờ trình số 163/TTr-UBND ngày 23/5/2025 và Thường trực HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 09/6/2025 quyết định phương án sử dụng số tăng thu ngân sách cấp Thành phố năm 2024.

sinh và thực hiện các nhiệm vụ quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

2.6. Đánh giá chung về công tác điều hành ngân sách

UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã phải kịp thời, phân bổ giao dự toán ngân sách năm 2025 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để các đơn vị triển khai các nhiệm vụ ngay từ đầu năm; ngân sách các cấp chủ động tổ chức điều hành chi ngân sách theo dự toán ngân sách, bảo đảm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ được giao theo kế hoạch, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý nhà nước và thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ vay chính quyền địa phương, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Ngoài dự toán đã giao đầu năm cho các cơ quan, đơn vị, trong 06 tháng đầu năm, UBND Thành phố đã kịp thời bổ sung kinh phí cho các nhiệm vụ phát sinh trong năm như: Kinh phí chi trả chính sách, chế độ đối với công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ (đợt 2) năm 2025; kinh phí chi thu nhập tăng thêm theo Luật Thủ đô và Nghị quyết số 46/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND Thành phố; kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ đối với các đơn vị thực hiện thí điểm đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố năm học 2024-2025 theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của HĐND Thành phố; kinh phí tặng quà đối tượng hưởng chính sách người có công và tổ chức các hoạt động nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2025);...

Thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công được Thủ tướng Chính phủ giao và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công³⁷, đồng thời Thành phố xác định đầu tư công là một động lực quan trọng, góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng trên 8%, ngay từ đầu năm UBND Thành phố đã quyết liệt chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp để thúc đẩy kế hoạch đầu tư công như: Xây dựng kế hoạch chi tiết tiến độ giải ngân từng tháng của từng dự án; ban hành Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 25/02/2025, Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 14/3/2025 đẩy mạnh triển khai và giải ngân Kế hoạch đầu tư công năm 2025; thành lập Tổ công tác tham mưu, đề xuất UBND Thành phố giải quyết các chế độ, chính sách trong giải phóng mặt bằng để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư quan trọng, trọng điểm của Thành phố³⁸; tổ chức

³⁷ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 1/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên; Công điện số 16/CĐ-TTg ngày 18/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ là công điện đôn đốc các địa phương đẩy mạnh phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2025; Công điện số 32/CĐ-TTg ngày 05/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2025; Công điện số 60/CĐ-TTg ngày 09/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc đẩy nhanh tiến độ phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2025.

³⁸ Quyết định số 2344/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 của UBND Thành phố.

giao ban xây dựng cơ bản toàn Thành phố, giao ban chuyên đề; định kỳ giao ban tuần đối với các dự án quan trọng thực hiện theo chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, trong đó Thành phố đã chỉ đạo:

- Khắc phục tồn tại, hạn chế và tăng cường, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2025, trong đó, tập trung giải quyết các điểm nghẽn trong việc triển khai thực hiện dự án, nhất là công tác giải phóng mặt bằng.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tại hiện trường, chỉ đạo, đôn đốc các nhà thầu huy động tối đa nguồn lực, bố trí đủ máy móc, thiết bị, nhân lực thi công với tinh thần “vượt nắng, thắng mưa, không thua gió bão”, thực hiện “3 ca, 4 kíp”, “xuyên lễ, xuyên Tết, xuyên ngày nghỉ”, “ăn tranh thủ, ngủ khấn trương”, “chỉ bàn làm, không bàn lùi”, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Đẩy nhanh tiến độ công tác chuẩn bị đầu tư và thanh quyết toán dự toán hoàn thành³⁹. Yêu cầu các chủ đầu tư tập trung hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt/điều chỉnh dự án để đảm bảo điều kiện bố trí kế hoạch vốn năm 2025; hoàn thiện các thủ tục đầu tư xây dựng (Kế hoạch lựa chọn nhà thầu; thiết kế kỹ thuật – dự toán; tổ chức đấu thầu; khởi công dự án) để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn.

- Phân luồng, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính⁴⁰, đặc biệt là thủ tục đầu tư công; phân luồng “làn xanh”, yêu cầu xử lý trong vòng 24h đối với 10 dự án quan trọng⁴¹.

- Đề cao kỷ luật, kỷ cương trong đầu tư công, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của các cá nhân, đơn vị liên quan. Xem xét trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm; gắn trách nhiệm, đánh giá mức độ hoàn thành công việc của các cá nhân, đơn vị được giao với tiến độ thực hiện giải ngân của từng dự án. Tỷ lệ giải ngân là một trong các tiêu chí quan trọng để xem xét đánh giá, xếp loại cuối năm.

Cùng với đó, UBND Thành phố đã kịp thời trình HĐND Thành phố cập nhập, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công 5 năm 2021-2025, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2025 cấp Thành phố của các nhiệm vụ, dự án không giải ngân hết 100% kế hoạch vốn sang các nhiệm vụ, dự án có khả năng giải ngân tốt hơn góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và tăng tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công

³⁹ Công văn số 1914/UBND-KT ngày 12/5/2025 của UBND Thành phố.

⁴⁰ Công văn số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 của UBND Thành phố chỉ đạo phân luồng, rút ngắn thời gian xử lý đối với các nhóm hồ sơ thủ tục công việc nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP trên 8% của Thành phố.

⁴¹ (1) Cải tạo không gian khu vực phía Đông hồ Hoàn Kiếm và cải tạo quảng trường Đông Kinh - Nghĩa Thục; (2) Cầu Tứ Liên và đường dẫn hai đầu cầu; (3) Cầu Trần Hưng Đạo; (4) Cầu Ngọc Hồi; (5) Cải tạo, nâng cấp mở rộng các tuyến đường xung quanh Hồ Tây; (6) Cải tạo, chỉnh trang, bổ cập nước sông Tô Lịch; (7) Khu công nghệ cao Hòa Lạc; (8) Khu Công nghệ cao sinh học; (9) Đường Vành đai 4 – Vùng Thủ đô; (10) Tuyến đường sắt đô thị số 5, Văn Cao - Hòa Lạc.

của Thành phố⁴²; tiếp tục triển khai cơ chế thanh toán linh hoạt đối với chi phí công tác chuẩn bị đầu tư, công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, các nhiệm vụ quy hoạch, tạm ứng giải ngân linh hoạt thực hiện lập thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công- dự toán, vốn thanh quyết toán dự án hoàn thành của các dự án sử dụng ngân sách của Thành phố.

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Thành phố và sự phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho thành phố Hà Nội trong lĩnh vực đầu tư công tại Luật Thủ đô, Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 188/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù để phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị tại thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh đã tạo chuyển biến rõ nét trong việc nhanh chóng hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án, nhiều dự án lớn đã và dự kiến sẽ khởi công trong năm 2025 như cầu Tứ Liên, cầu Trần Hưng Đạo, cầu Ngọc Hồi,...⁴³ (Cầu Tứ Liên đã khởi công ngày 19/5/2025).

3. Về việc triển khai các nhiệm vụ tài chính – ngân sách khi sắp xếp tổ chức bộ máy, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

Thực hiện các chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và Thành ủy Hà Nội về rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và theo khoản 1 Điều 53 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội thì phường là cấp chính quyền địa phương gồm có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường; UBND Thành phố đã chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện⁴⁴, trong đó đã chỉ đạo quyết liệt Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị rà soát, thực hiện xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy. Các kết quả đã đạt được như sau:

- *Về điều chỉnh quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi:* Để có cơ sở giao lại dự toán ngân sách năm 2025 cho các xã, phường mới đi vào hoạt động từ 01/7/2025, tại kỳ họp chuyên đề 24 của HĐND Thành phố tháng 6/2025, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố⁴⁵ thực hiện điều chỉnh quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội theo nguyên tắc:

⁴² Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của HĐND Thành phố về cập nhập, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công 5 năm 2021-2025, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2025 cấp Thành phố; Quyết định số 2452/QĐ-UBND ngày 15/5/2025 của UBND Thành phố về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công cấp Thành phố năm 2025.

⁴³ Dự kiến khởi công cầu Trần Hưng Đạo từ cuối tháng 8/2025; cầu Ngọc Hồi dự kiến khởi công ngày 19/8/2025; dự kiến khởi công Dự án thành phần giải phóng mặt bằng tuyến đường nối sân bay Gia Bình vào ngày 19/8/2025; dự kiến khởi công tuyến đường sắt đô thị tuyến 2 (Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo) vào tháng 10/2025;...

⁴⁴ Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 02/01/2025 của UBND Thành phố về việc rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập khối chính quyền thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 09/5/2025 của UBND Thành phố về tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025.

⁴⁵ UBND Thành phố đã có Tờ trình số 200/TTr-UBND ngày 18/6/2025. Trên cơ sở đó, HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025.

Giữ nguyên nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách cấp Thành phố và ngân sách xã theo quy định tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố; Nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách phường: thực hiện theo nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách xã quy định tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố; Điều chỉnh toàn bộ nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách cấp quận, huyện, thị xã về ngân sách cấp Thành phố làm cơ sở giao dự toán ngân sách năm 2025 ngân sách Thành phố và giao dự toán ngân sách cấp xã, phường được thuận lợi, đồng bộ. Đối với các nhiệm vụ chuyển giao từ cấp huyện về cấp xã thực hiện, ngân sách cấp Thành phố sẽ bổ sung có mục tiêu để đảm bảo nguồn lực cho cấp xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ một cách thông suốt, liên tục.

- *Về bố trí, sắp xếp trụ sở, xe ô tô:* UBND Thành phố đã giao Sở Tài chính rà soát, hoàn thiện Phương án bố trí, sắp xếp trụ sở hành chính tại đơn vị hành chính cấp xã và sắp xếp lại, xử lý để quản lý, sử dụng và khai thác trụ sở quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn cần xử lý sau sắp xếp đơn vị hành chính thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội; trên cơ sở đó, UBND Thành phố đã có Thông báo số 729/TB-UBND ngày 25/6/2025 về địa điểm trụ sở làm việc của 126 xã, phường sau sắp xếp thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội và giao UBND xã, phường sau sắp xếp có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý chặt chẽ các cơ sở nhà, đất được bàn giao sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, lập, ban hành Phương án xử lý cơ sở sở dôi dư trong tháng 7/2025. Đồng thời, UBND Thành phố cũng thông qua⁴⁶ phương án bố trí, sắp xếp, xử lý xe ô tô tại quận, huyện, thị xã khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc phạm vi quản lý của Thành phố theo đề xuất của Sở Tài chính và có Quyết định số 3182/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 phân bổ số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung cho 126 xã, phường thuộc thành phố Hà Nội (bao gồm Đảng ủy cấp xã) đảm bảo mỗi xã, phường được trang bị 02 xe ô tô phục vụ công tác chung.

Để bảo đảm việc rà soát tổng thể và bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công phù hợp với chủ trương, chỉ đạo của Trung ương và Thành phố, đảm bảo hiệu quả, minh bạch, bền vững, tránh thất thoát, lãng phí, UBND Thành phố đã có Công văn số 3794/UBND-KT ngày 28/6/2025 yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị trực thuộc Thành phố, Chủ tịch UBND xã, phường, Tổ trưởng các Tổ bàn giao và Tổ tiếp nhận về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự, khối lượng công việc thực hiện, cơ sở vật chất khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (được thành lập theo Quyết định số 2939/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của UBND Thành phố) tiếp tục tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ trọng tâm liên quan đến bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp.

- *Về chuyển giao các dự án đầu tư công, các dự án sử dụng nguồn vốn chi thường xuyên từ cấp huyện về Thành phố và giao cho các xã:* UBND Thành phố

⁴⁶ Công văn số 3465/UBND-KT ngày 13/6/2025 của UBND Thành phố.

đã ban hành Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 29/4/2025 và văn bản chỉ đạo⁴⁷ về việc triển khai chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp của thành phố Hà Nội; thành lập Tổ công tác liên ngành của Thành phố để chỉ đạo và giao Sở Tài chính thành lập Tổ công tác của Sở⁴⁸ làm việc với các quận, huyện, thị xã; thực hiện rà soát, lập, tổng hợp toàn bộ danh mục các dự án đầu tư công do cấp huyện thực hiện. Tại kỳ họp chuyên đề 24 của HĐND Thành phố tháng 6/2025, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố⁴⁹ quyết nghị giao lại kế hoạch cho các dự án đã được HĐND, UBND cấp Thành phố, cấp huyện giao kế hoạch năm 2025, kế hoạch năm 2024 kéo dài sang năm 2025; cập nhật kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 nguồn ngân sách cấp huyện vào kế hoạch trung hạn của cấp Thành phố để làm cơ sở tổ chức thực hiện.

Đồng thời, UBND Thành phố đã quyết định chuyển chủ đầu tư và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công⁵⁰; chuyển chủ đầu tư các dự án sử dụng nguồn vốn chi thường xuyên⁵¹ khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

- Đối với giao, điều chỉnh lại dự toán thu, chi ngân sách năm 2025:

Căn cứ Công văn số 35/CV/BCĐTKNQ18 ngày 23/01/2025 của Ban chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc hoàn thiện phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; Báo cáo số 690-BC/TU ngày 27/12/2024 của Thành ủy Hà Nội về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 02/01/2025 về việc rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập khối chính quyền thành phố Hà Nội. Thực hiện Thông báo số 2056-TB/TU ngày 07/2/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về phương án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị thành phố Hà Nội, tại kỳ họp chuyên đề tháng 02/2025 của HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã có Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày

⁴⁷ Công văn số 858/UBND-KT ngày 12/3/2025 về việc rà soát việc triển khai kế hoạch đầu tư công trên địa bàn Thành phố theo chủ trương tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Công văn số 1528/UBND-KT ngày 18/4/2025 về việc hướng dẫn chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; Công văn số 1531/UBND-KT ngày 18/4/2025 về việc rà soát, triển khai các dự án, công trình, trụ sở chịu tác động bởi việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy; Công văn số 1744/UBND-KT ngày 29/4/2025 về việc triển khai Kế hoạch và thành lập Tổ công tác liên ngành chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trên địa bàn Thành phố; Công văn số 2088/UBND-KT ngày 21/5/2025 về việc triển khai chuyển tiếp các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp.

⁴⁸ Quyết định số 5480/QĐ-STC ngày 14/5/2025 của Sở Tài chính về việc thành lập Tổ công tác liên ngành theo dõi, quản lý chuyển tiếp các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp của thành phố Hà Nội.

⁴⁹ UBND Thành phố đã có Tờ trình số 202/TTr-UBND ngày 18/6/2025.

⁵⁰ Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố.

⁵¹ Quyết định số 3380/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố.

21/02/2025 trình HĐND Thành phố quyết nghị⁵² giao, điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị khi thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở chủ trương, định hướng, chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương⁵³ và Thành phố về sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội đã được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 29/4/2025, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính⁵⁴ phối hợp với Chi cục Thuế khu vực I, Kho bạc Nhà nước khu vực I, Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố, các Ban quản lý dự án của Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, hướng dẫn xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Căn cứ quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các nguyên tắc điều chỉnh quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội và trên cơ sở dự toán thu, chi đã giao, UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở ngành cùng UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, xây dựng phương án giao lại dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các xã, phường, thị trấn trên cơ sở hợp nhất, phân chia lại số thu, chi ngân sách đã giao các xã, phường, thị trấn trước sắp xếp. Trên cơ sở đó, tại kỳ họp chuyên đề 24 của HĐND Thành phố tháng 6/2025, UBND Thành phố đã có Tờ trình số 203/TTr-UBND ngày 18/6/2025 trình HĐND Thành phố quyết

⁵² HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 và UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 về việc giao, điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị khi thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy theo quy định của pháp luật.

⁵³ Ví dụ như:

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương về sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp: 003/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 về định hướng một số nhiệm vụ sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện sắp xếp; 68/CV-BCĐ ngày 28/5/2025 về định hướng sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập ở địa phương khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp...

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính: 4205/BTC-NSNN ngày 02/4/2025 hướng dẫn nguyên tắc xử lý tài chính, NSNN khi tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; 4738/BTC-TH ngày 14/4/2025 hướng dẫn chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy CQĐP 02 cấp; Công văn số 8911/BTC-NSNN ngày 20/6/2025 hướng dẫn nguyên tắc xử lý tài chính, NSNN khi tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Công văn số 9511/BTC-NSNN ngày 27/6/2025 triển khai thực hiện Công điện 95/CD-TTg và Công điện 99/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ...

⁵⁴ Sở Tài chính đã có các Công văn số: 4264/STC-TCĐP ngày 15/4/2025, 6109/STC-TCĐP ngày 26/5/2025, 6681/STC-TCĐP ngày 09/6/2025, 7086/STC-TCĐP ngày 16/6/2025, 7801/STC-TCĐP ngày 27/6/2025 về việc hướng dẫn xử lý tài chính, bàn giao, tiếp nhận tài chính, tài sản khi tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; 4952/STC-TCĐP ngày 29/4/2025 về việc báo cáo số liệu phục vụ xây dựng phương án thu, chi ngân sách năm 2025 cho các đơn vị mới thành lập; 4959/STC-QLNS ngày 29/4/2025 về việc rà soát, lập danh mục các chương trình, nhiệm vụ, dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách khi sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; Quyết định số 4807/QĐ-STC ngày 28/4/2025 về việc thành lập Tổ công tác của Sở Tài chính thực hiện nhiệm vụ đầu tư công khi thực hiện chủ trương tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Quyết định số 5480/QĐ-STC ngày 14/5/2025 về việc thành lập Tổ công tác liên ngành theo dõi, quản lý chuyển tiếp các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp của thành phố Hà Nội; 5782/STC-TCĐP ngày 20/5/2025 đề nghị Chi cục Thuế khu vực I cung cấp chi tiêu thu phục vụ xây dựng dự toán NSNN 06 tháng cuối năm 2025 của xã, phường.

định⁵⁵ điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2025 khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và đã ban hành Quyết định giao dự toán số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 để các xã, phường mới có dự toán thu, chi ngân sách thực hiện từ 01/7/2025. Việc điều chỉnh đảm bảo trước, trong và sau khi sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, mọi hoạt động của các cơ quan, đơn vị và chính quyền các cấp Thành phố luôn thông suốt, ổn định, hiệu quả, không bị gián đoạn và ảnh hưởng đến người dân, doanh nghiệp; đặc biệt, đảm bảo nguồn lực thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các chính sách an sinh xã hội và các nhiệm vụ chính trị của Thành phố.

4. Một số hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

4.1. Một số lĩnh vực Trung ương chưa ban hành hướng dẫn xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ công sử dụng NSNN cho nên một số đơn vị chưa chủ động hoặc còn lúng túng trong việc rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới định mức kinh tế - kỹ thuật đối với từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công tính đủ chi phí.

4.2. Mặc dù, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công của Thành phố trong 06 tháng đầu năm 2025 đã có sự cải thiện so với cùng kỳ các năm trước nhờ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị Thành phố để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công nhưng vẫn thấp hơn bình quân chung của cả nước do còn một số khó khăn ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và kết quả giải ngân của các dự án:

- Công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án chưa tốt, xây dựng kế hoạch vốn chưa sát với nhu cầu thực tế; một số dự án gặp khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, trọng tâm là việc xác định nguồn gốc đất, xác định giá đất, người dân chưa đồng thuận với phương án bồi thường, tái định cư... Đây là khó khăn, vướng mắc trong nhiều năm nhưng hiện nay vẫn chưa được giải quyết triệt để. Ngoài ra, còn một số vướng mắc khác như:

- + Vướng mắc về chính sách (Quá trình chuyển tiếp thực hiện Luật Đất đai còn nhiều vướng mắc, bất cập, nhất là các dự án đang triển khai do mức bồi thường và diện tích tái định cư của các trường hợp có quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước và sau thời điểm ngày 01/8/2024 có sự chênh lệch (các hộ phê duyệt phương án theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 có lợi hơn so với các hộ phê duyệt trước khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực); Quy định của Luật Đất đai về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có sự khác nhau giữa các thời kỳ dẫn đến lúng túng trong quá trình áp dụng chính sách.

- + Vướng mắc về tổ chức thực hiện: Phần lớn vướng mắc giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư công là vướng mắc về tổ chức thực hiện, khó khăn trong

⁵⁵ HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 423/NQ-HĐND ngày 27/6/2025.

việc xác định nguồn gốc sử dụng đất: Hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý đất đai còn hạn chế, rời rạc giữa bản đồ và hệ thống sổ sách theo dõi; cơ bản việc quản lý hồ sơ hiện nay được lưu trữ dạng bản giấy, có nơi bản đồ địa chính không có dấu của cơ quan có thẩm quyền.

- Vướng mắc trong công tác quy hoạch, chỉ giới đường đỏ, đánh giá tác động môi trường, biến động giá nguyên vật liệu, khó khăn trong nguồn cung nguyên vật liệu xây dựng... Việc hoàn thiện thủ tục đầu tư đối với các dự án lĩnh vực di tích còn chậm do phải thực hiện các thủ tục liên quan đến việc xin ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên ngành.

- Khó khăn vướng mắc chung trong triển khai thực hiện các dự án sử dụng vốn vay ODA, vay ưu đãi: Đối với dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, sau khi dự án được phê duyệt mới đủ điều kiện để triển khai đàm phán hiệp định vay cũng như các thủ tục liên quan đến điều chỉnh các hiệp định vay, Nghị định thư tài chính và thực tế triển khai cho thấy thời gian hoàn thiện đàm phán hay điều chỉnh thường mất từ 12-18 tháng.

III. NỘI DUNG CỤ THỂ TRÌNH HĐND THÀNH PHỐ

Trong thời gian đầu triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tại các xã, phường không tránh khỏi việc phát sinh các nhiệm vụ cần triển khai trên địa bàn mới, cũng như nhu cầu điều chỉnh dự toán kinh phí đã được giao phục vụ nhiệm vụ. Do vậy, để đảm bảo sự vận hành thông suốt, liên tục của các cơ quan, đơn vị, UBND Thành phố đề xuất HĐND Thành phố xem xét, thống nhất giao UBND Thành phố quyết định điều chỉnh dự toán chi thường xuyên của ngân sách cấp Thành phố giữa các lĩnh vực, đơn vị trong năm 2025 đảm bảo không vượt quá tổng dự toán kinh phí đã được giao; tổng hợp báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp.

IV. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

Tình hình kinh tế, chính trị thế giới được dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Kinh tế nước ta vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức từ môi trường quốc tế, nhất là chính sách áp thuế đối ứng của Mỹ, cũng như những vấn đề nội tại của nền kinh tế; ảnh hưởng đến việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và tài chính – NSNN năm 2025.

Để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu dự toán NSNN năm 2025, huy động đảm bảo nguồn lực đầu tư tập trung thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đạt 8% trở lên, gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của Thành phố, đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể của Thành phố và các xã, phường đoàn kết, tự lực, tự cường, chủ động, linh hoạt, đổi mới, sáng tạo trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ chủ yếu, chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2025 tại Chương trình hành động số 04/CTr-UBND, Chỉ thị số 03/CT-UBND, Chỉ thị số 04/CT-UBND của UBND Thành phố, các kết luận, chỉ đạo của UBND Thành phố và Chủ tịch UBND Thành phố. Trong đó, tập trung thực hiện một số nhiệm

vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tập trung rà soát, đề xuất các cơ quan Trung ương sửa đổi, hoàn thiện các quy định không còn phù hợp, chồng chéo hoặc chưa đầy đủ theo hướng vướng mắc ở đâu, tháo gỡ ở đó, ở cấp nào thì cấp đó chủ động xử lý, thực hiện ngay theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, hoàn thiện. Khắc phục cơ bản những tồn tại cố hữu, hoàn thiện hạ tầng, các nền tảng số dùng chung, chuẩn hóa và thúc đẩy kết nối, chia sẻ các cơ sở dữ liệu quan trọng, nâng cao thực chất chất lượng dịch vụ công và hiệu quả chỉ đạo, điều hành; thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Triển khai quyết liệt công tác thu NSNN, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa trong lĩnh vực thuế. Tiếp tục mở rộng triển khai cung cấp các dịch vụ thuế điện tử cho người nộp thuế, triển khai hệ thống khai thuế điện tử tại tất cả các cơ quan thuế. Tăng cường kết nối liên thông giữa cơ quan thuế với cơ quan đăng ký kinh doanh để nắm bắt kịp thời số lượng người nộp thuế; quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh xuyên biên giới. Đồng thời, cơ quan Thuế, cơ quan Hải quan tăng cường quản lý, khai thác các nguồn thu có tính bền vững, mở rộng cơ sở thuế, rà soát các nguồn thu để thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu theo quy định của pháp luật; đẩy mạnh chống thất thu ở các lĩnh vực, địa bàn trọng điểm, còn nhiều rủi ro, nhất là đất đai, kinh doanh bất động sản, xăng dầu, vàng, thương mại điện tử, giao dịch xuyên biên giới,... Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng trong công tác quản lý thu, đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về thuế, trốn thuế, gian lận thương mại; đôn đốc thu đầy đủ, kịp thời các khoản nợ thuế, khoản phải thu vào NSNN theo kết luận của các cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước.

3. Chủ động điều hành đảm bảo cân đối ngân sách địa phương các cấp, tổ chức thực hiện chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao, khả năng thu ngân sách và tiến độ thực hiện một số nguồn thu gắn với dự toán chi đầu tư phát triển. Tiếp tục thực hiện các biện pháp cơ cấu lại thu, chi NSNN theo hướng cân đối hợp lý nguồn thu từ thuế, phí cho chi thường xuyên, góp phần tích lũy nguồn lực cho chi đầu tư phát triển, quản lý chặt chẽ chi NSNN, chi ban hành chính sách làm tăng chi NSNN khi có nguồn đảm bảo. Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố và các xã, phường bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nhiệm vụ phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, an sinh xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng, các nhiệm vụ đột xuất phát sinh trên cơ sở nguồn ngân sách nhà nước được phân bổ; chủ động sắp xếp, xử lý để triển khai các nhiệm vụ được giao phát sinh trong năm dự toán; hạn chế tối đa bổ sung ngoài dự toán được giao, hủy dự toán hoặc chuyển nguồn sang năm sau; thực hiện tiết kiệm 10% chi

thường xuyên ngân sách nhà nước theo Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ. Rà soát, sắp xếp, điều chỉnh dự toán chi theo quy định; chủ động cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết và khi nguồn thu dự kiến không đạt dự toán.

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công theo các Nghị quyết của HĐND Thành phố, Quyết định của UBND Thành phố và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND Thành phố, phân đầu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt 100% theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Kiên quyết cắt giảm, điều chuyển vốn từ các dự án chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư; đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án; khẩn trương hoàn tất công tác nghiệm thu, thanh toán và giải ngân vốn khi có khối lượng, không để dồn thanh toán vào cuối năm.

4. Tập trung triển khai các nhiệm vụ theo Công điện số 99/CĐ-TTg ngày 27/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ, Thông báo số 329/TB-VPCP ngày 27/6/2025 của Văn phòng Chính phủ và Công văn số 9511/BTC-NSNN ngày 27/6/2025 của Bộ Tài chính để đảm bảo vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn. Trong đó tập trung:

- Đảm bảo nguồn ngân sách giải quyết kịp thời các vấn đề cấp bách, quan trọng phát sinh trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Thực hiện quản lý đầy đủ, chặt chẽ và lập phương án xử lý trụ sở dôi dư để chuyển đổi công năng làm cơ sở y tế, giáo dục, thiết chế văn hóa - thể thao và các mục đích công cộng khác của địa phương; điều chuyển làm trụ sở lâu dài cho các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc Thành phố, đơn vị ngành dọc trên địa bàn...

- Xây dựng phương án xử lý đối với các dự án đầu tư trụ sở không còn phù hợp khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; rà soát danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp huyện (trước sắp xếp) đã cập nhật kế hoạch đầu tư công trung hạn cấp Thành phố để có phương án sắp xếp, đảm bảo khả năng cân đối ngân sách và thực hiện xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030.

5. Trên cơ sở các chỉ tiêu, định hướng của Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII đề ra, tổ chức xây dựng:

- Phân cấp quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội; phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách của Thành phố phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2025.

- Các Kế hoạch tài chính 05 năm, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 đảm bảo nguồn lực thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực và Thành phố; cân đối, sử dụng có hiệu quả nguồn lực tài chính, ngân sách nhà nước trong trung hạn; thúc đẩy việc công khai, minh bạch ngân sách nhà nước, định hướng cho công tác lập dự toán ngân sách nhà nước, Kế hoạch đầu tư công năm 2026 và các năm tiếp theo.

6. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý và sử dụng tài chính - ngân sách; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với việc huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy. Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công bảo đảm đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản - đặc biệt là nhà, đất gắn với quá trình tổ chức, tinh gọn lại bộ máy. Kiên quyết thực hành tiết kiệm triệt để, đặc biệt đối với các khoản chi chưa thực sự cần thiết, nhằm bảo đảm nguồn lực cho công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn cho đầu tư phát triển và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Đồng thời, phấn đấu nâng cao hơn nữa tỷ lệ chi cho các lĩnh vực đột phá như phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân phát triển mạnh mẽ.

UBND Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ban KT&NS - HĐND Thành phố;
- Sở Tài chính; KBNN khu vực I;
- Chi cục Thuế khu vực I;
- Chi cục Hải quan khu vực I;
- VPUB: CVP, các PCVP, KT;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Việt Dũng

KẾT QUẢ THỰC HIỆN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2025 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán 2024	Ước thực hiện năm 2024 (đã báo cáo HĐND tháng 12/2024)		Thực hiện 2024 (rà soát tại thời điểm báo cáo)		So sánh TH 2024 với UTH đã báo cáo HĐND	
			Tổng số	So với dự toán	Tổng số	So với dự toán	Chênh lệch	Tỷ lệ
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8=6-4	9=8/4
I	Tổng thu NSNN trên địa bàn	408.547.015	492.309.015	120,5%	513.799.634	125,8%	21.490.619	4,4%
1	Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu	27.000.000	25.870.000	95,8%	30.425.347	112,7%	4.555.347	17,6%
2	Thu dầu thô	3.000.000	4.500.000	150,0%	4.762.823	158,8%	262.823	5,8%
3	Thu nội địa	378.530.000	461.922.000	122,0%	477.178.657	126,1%	15.256.657	3,3%
	Trong đó:							
	- Thu tiền sử dụng đất	36.100.000	36.100.000	100,0%	41.759.571	115,7%	5.659.571	15,7%
4	Thu viện trợ không hoàn lại	17.015	17.015	100,0%	1.432.807	8420,8%	1.415.792	8320,8%
II	Thu ngân sách địa phương hưởng theo điều tiết	128.994.415	143.573.295	111,3%	149.894.480	116,2%	6.321.185	4,4%
III	Chi ngân sách địa phương	146.428.919	126.518.638	86,4%	121.403.084	82,9%	-5.115.554	-4,0%
1	Chi đầu tư phát triển	81.033.180	68.068.041	84,0%	60.763.297	75,0%	-7.304.744	-10,7%
2	Chi thường xuyên	57.254.430	58.387.107	102,0%	60.575.384	105,8%	2.188.277	3,7%
3	Chi trả nợ lãi các khoản huy động	69.500	53.030	76,3%	53.943	77,6%	913	1,7%
4	Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	10.460	10.460	100,0%	10.460	100,0%	0	0,0%
5	Dự phòng ngân sách	2.731.548		0,0%		0,0%	0	
6	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	5.329.801		0,0%		0,0%		

KẾT QUẢ THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
TRÊN ĐỊA BÀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2025 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2025	6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025		
			THỰC HIỆN	TỶ LỆ (%) THỰC HIỆN SO VỚI	
				Dự toán	Cùng kỳ
	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (I+II+III)	513.903.532	392.710.292	76,4%	151,6%
I	THU NỘI ĐỊA	482.366.470	374.135.681	77,6%	152,7%
1	Thu từ khu vực DNNN do Trung ương quản lý	78.920.000	42.381.916	53,7%	97,3%
	- Thuế giá trị gia tăng	18.400.000	7.035.026	38,2%	80,7%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	52.840.000	31.593.509	59,8%	101,4%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	5.700.000	2.784.798	48,9%	108,0%
	Tr.đó: Thu từ hàng hóa nhập khẩu do CSKD nhập khẩu tiếp tục bán ra trong nước	1.700	428		
	- Thuế tài nguyên	180.000	115.621	64,2%	123,0%
	- Thu từ khí thiên nhiên	1.800.000	852.962	47,4%	85,0%
2	Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý	1.653.000	932.879	56,4%	100,7%
	- Thuế giá trị gia tăng	770.000	360.396	46,8%	98,5%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	570.000	418.454	73,4%	105,7%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	250.000	123.119	49,2%	93,2%
	Tr.đó: Thu từ hàng hóa nhập khẩu do CSKD nhập khẩu tiếp tục bán ra trong nước	380	6	1,6%	1,8%
	- Thuế tài nguyên	63.000	30.910	49,1%	96,1%
3	Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài	30.385.000	18.576.666	61,1%	112,9%
	- Thuế giá trị gia tăng	9.427.000	4.937.762	52,4%	108,2%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	18.200.000	12.219.311	67,1%	116,7%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	2.750.000	1.397.634	50,8%	98,5%
	Tr.đó: Thu từ hàng hóa nhập khẩu do CSKD nhập khẩu tiếp tục bán ra trong nước	320.000	194.270	60,7%	91,1%
	- Thuế tài nguyên	8.000	3.767	47,1%	100,5%
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	105.922.000	76.145.880	71,9%	142,1%
	- Thuế giá trị gia tăng	45.293.000	27.285.604	60,2%	138,1%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	59.000.000	48.181.655	81,7%	145,6%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	1.600.000	660.033	41,3%	92,2%
	Tr.đó: Thu từ hàng hóa nhập khẩu do CSKD nhập khẩu tiếp tục bán ra trong nước	250.000	154.838	61,9%	105,1%
	- Thuế tài nguyên	29.000	18.588	64,1%	89,9%
5	Thuế thu nhập cá nhân	50.000.000	33.932.129	67,9%	127,1%
6	Thuế bảo vệ môi trường	6.700.000	1.542.188	23,0%	104,7%
	Trong đó: - Thu từ hàng hóa nhập khẩu	2.680.000	616.126	23,0%	104,7%
	- Thu từ hàng hóa sản xuất trong nước	4.020.000	926.063	23,0%	104,6%
7	Lệ phí trước bạ	7.200.000	4.014.183	55,8%	119,1%
8	Thu phí, lệ phí	23.500.000	12.876.470	54,8%	104,5%
	- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước trung ương thu	21.500.000			
	- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước địa phương thu	2.000.000			
9	Thuế sử dụng đất nông nghiệp	100	21	21,0%	43,8%
10	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	610.000	167.449	27,5%	113,9%
11	Thu tiền thuê đất, mặt nước	6.500.000	12.145.332	186,9%	441,6%
12	Thu tiền sử dụng đất	47.961.470	74.003.718	154,3%	702,8%
	- Thu do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc TW quản lý				
	- Thu do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc ĐP quản lý	47.961.470	74.003.718	154,3%	702,8%
13	Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước	380.000	434.372	114,3%	289,5%
14	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	360.000	213.597	59,3%	119,3%
15	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước	5.000.000	1.749.506	35,0%	34,5%
	Trong đó: - Cơ quan Trung ương cấp	4.990.000	1.746.311	35,0%	34,4%
	- Cơ quan địa phương cấp	10.000	3.195	32,0%	65,5%
16	Thu khác ngân sách	14.005.000	7.493.049	53,5%	161,5%
	- Thu khác ngân sách trung ương	10.900.000	5.302.981	48,7%	158,3%
	- Thu khác ngân sách địa phương	3.105.000	2.190.068	70,5%	169,6%
17	Thu hoa lợi công sản, quỹ đất công ích,... tại xã	229.900	543.903	236,6%	479,2%
18	Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế NSDP hưởng 100%	840.000	718.862	85,6%	29,7%
19	Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế NSTW hưởng 100%	66.200.000	43.511.772	65,7%	151,6%
20	Chênh lệch thu chi ngân hàng nhà nước	36.000.000	42.751.789	118,8%	134,2%
II	THU TỪ DẦU THÔ	4.200.000	1.380.402	32,9%	69,2%
III	THU TỪ HOẠT ĐỘNG XUẤT, NHẬP KHẨU	27.320.000	17.116.621	62,7%	142,3%
1	Thuế xuất khẩu	50.000	41.058	82,1%	176,1%
2	Thuế nhập khẩu	4.684.000	2.324.326	49,6%	116,1%
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt	3.610.000	2.463.192	68,2%	158,4%
4	Thuế giá trị gia tăng	18.800.000	12.041.276	64,0%	144,3%
5	Thuế bảo vệ môi trường	6.000	4.261	71,0%	116,1%
6	Thu khác	170.000	242.508	142,7%	235,9%
IV	THU VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI	17.062	77.588	454,7%	155,8%

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2025 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán giao đầu năm	Dự toán sau điều chỉnh tại Quyết định số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố	6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025			
				THỰC HIỆN	TỶ LỆ TH/DT giao đầu năm (%)	TỶ LỆ TH/DT sau điều chỉnh (%)	SO VỚI CÙNG KỲ (%)
	TỔNG SỐ	165.989.960	183.353.185	66.895.158	40,3%	36,5%	150,5%
I	Chi đầu tư phát triển	87.130.263	102.335.053	29.719.828	34,1%	29,0%	152,5%
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	84.810.263	100.816.253	28.456.228	33,6%	28,2%	156,8%
1.1	Chi từ nguồn XD CB trong nước	82.320.729	98.326.719	27.896.206	33,9%	28,4%	163,5%
1.2	Chi XD CB bằng nguồn vốn ngoài nước	2.489.534	2.489.534	560.022	22,5%	22,5%	51,6%
2	Chi đầu tư trở lại cho các quận, huyện, thị xã từ tiền thuê đất trả tiền một lần	970.000					
3	Bổ sung vốn cho các quỹ và ủy thác qua ngân hàng chính sách; Hỗ trợ một số dự án, doanh nghiệp theo cơ chế của Thành phố	1.350.000	1.518.800	1.263.600	93,6%	83,2%	94,3%
II	Chi thường xuyên	70.772.016	73.061.115	37.127.998	52,5%	50,8%	148,9%
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	24.773.025	25.271.048	13.646.004	55,1%	54,0%	158,4%
2	Chi khoa học và công nghệ	914.132	914.132	164.351	18,0%	18,0%	111,6%
3	Chi quốc phòng	1.453.161	1.414.079	1.071.750	73,8%	75,8%	138,5%
4	Chi an ninh, trật tự, an toàn xã hội	2.073.736	2.106.582	908.686	43,8%	43,1%	141,8%
5	Chi y tế, dân số và gia đình	3.413.539	4.030.876	2.404.122	70,4%	59,6%	132,9%
6	Chi văn hóa thông tin	1.243.976	1.315.486	477.367	38,4%	36,3%	161,4%
7	Chi phát thanh, truyền hình	388.463	381.634	71.593	18,4%	18,8%	137,2%
8	Chi thể dục thể thao	893.777	890.645	333.222	37,3%	37,4%	116,5%
9	Chi bảo vệ môi trường	3.326.830	3.090.757	1.837.655	55,2%	59,5%	154,2%
10	Chi các hoạt động kinh tế	13.073.597	12.954.585	5.716.581	43,7%	44,1%	132,9%
11	Chi quản lý hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể	10.804.569	11.294.718	6.895.603	63,8%	61,1%	165,9%
12	Chi bảo đảm xã hội	6.706.096	6.981.726	3.197.645	47,7%	45,8%	134,8%
13	Chi sự nghiệp khác	1.707.115	2.414.847	403.419	23,6%	16,7%	135,5%
III	Chi trả nợ lãi do chính quyền địa phương vay	269.800	269.800	36.872	13,7%	13,7%	130,1%
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	10.460	10.460	10.460	100,0%	100,0%	100,0%
V	Dự phòng ngân sách	3.043.993	3.214.903				
VI	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	4.763.428	4.461.854				

TÌNH HÌNH SỬ DỤNG DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH CẤP THÀNH PHỐ NĂM 2025
(Cập nhật đến hết ngày 30/6/2025)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2025 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Đơn vị hưởng	Số tiền	Ghi chú
	TỔNG SỐ		1.575.250,0	
1	Quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND Thành phố về việc bổ sung có mục tiêu cho ngân sách quận Cầu Giấy để hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng do vụ cháy ngày 24/5/2024 tại địa chỉ số 1, hẻm 31, ngách 98, ngõ 43 đường Trung Kính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy	Quận Cầu Giấy	210,0	
2	Quyết định số 1938/QĐ-UBND ngày 09/4/2025 của UBND Thành phố về việc bổ sung có mục tiêu cho ngân sách các quận để thực hiện công tác kiểm định chung cư cũ và thực hiện lập quy hoạch chi tiết cải tạo, xây dựng lại các chung cư cũ trên địa bàn thành phố Hà Nội	Các quận: Thanh Xuân, Cầu Giấy, Long Biên	19.759,0	
3	Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 28/4/2025 của UBND Thành phố về việc bổ sung dự toán kinh phí giao Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các quận, huyện, thị xã để thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của HĐND Thành phố về kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ đối với các đơn vị thực hiện thí điểm đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố năm học 2024-2025	Sở Giáo dục và Đào tạo và 24 quận, huyện, thị xã	220.617,3	
4	Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 15/5/2025 của UBND Thành phố về việc bổ sung kinh phí tặng quà đối tượng hưởng chính sách người có công nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2025)	Sở Nội vụ và 30 quận, huyện, thị xã	181.518,0	
5	Quyết định số 2354/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 của UBND Thành phố về việc bổ sung dự toán năm 2025 cho Trung tâm Phục vụ hành chính công theo số biên chế được bổ sung tại Quyết định số 1146/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND Thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công	26.882,0	
6	Quyết định số 2559/QĐ-UBND ngày 22/5/2025 của UBND Thành phố về việc bổ sung kinh phí giao Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội để thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của Thành phố năm 2025	Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội	28.177,0	
7	Quyết định số 3058/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của UBND Thành phố về việc bổ sung kinh phí tặng quà đối tượng hưởng chính sách người có công nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2025) - đợt 2	11 quận, huyện	4.052,0	
8	Quyết định số 2901/QĐ-UBND ngày 11/6/2025 của UBND Thành phố về điều chỉnh, bổ sung dự toán năm 2025 của Văn phòng Thành ủy và Văn phòng UBND Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố	12.548,0	
9	Quyết định số 2895/QĐ-UBND ngày 11/6/2025 của UBND Thành phố về việc bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Thành phố cho ngân sách các quận, huyện, thị xã để thực hiện các nhiệm vụ, chế độ, chính sách phát sinh trong năm 2025	08 quận, huyện	2.778,0	
10	Quyết định số 3073/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của UBND Thành phố về việc bổ sung kinh phí cho Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu công nghiệp thành phố Hà Nội để thực hiện nhiệm vụ Lập quy hoạch trong Khu công nghệ cao Hòa Lạc	Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu công nghiệp thành phố Hà Nội	4.671,0	

Số TT	Nội dung	Đơn vị hưởng	Số tiền	Ghi chú
11	Quyết định số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về việc giao, điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương thành phố Hà Nội năm 2025 khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.	Một số quận, huyện cũ sử dụng nguồn kết dư ngân sách quận, huyện năm 2024 chưa phù hợp với quy định của Luật NSNN (Tại Nghị quyết số 423/NQ-HĐND ngày 27/6/2025, HĐND Thành phố đã cho phép sử dụng nguồn dự phòng ngân sách để thay thế nguồn kết dư ngân sách)	107.764,0	
12	Quyết định số 3604/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND Thành phố về việc bổ sung kinh phí cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để hỗ trợ nâng cao chất lượng phục vụ hành chính công của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của HĐND Thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công	13.940,0	
13	Các quyết định sử dụng dự phòng ngân sách cấp huyện của UBND cấp huyện trước khi sắp xếp mô hình chính quyền 02 cấp đã được tổng hợp trong Quyết định số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về việc giao, điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương thành phố Hà Nội năm 2025 khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp		952.333,7	

**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH PHÂN BỐ KINH PHÍ ĐIỀU HÀNH TẬP TRUNG, KINH PHÍ CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN PHÂN BỐ CHI TIẾT
CỦA NGÂN SÁCH CẤP THÀNH PHỐ NĂM 2025**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2025 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025			Số kinh phí đã phân bổ, sử dụng đến ngày 30/6/2025	Dự toán còn lại chưa phân bổ	Ghi chú
		Dự toán sau điều chỉnh	Trong đó				
			Dự toán giao đầu năm	Điều chỉnh, bổ sung trong năm			
	TỔNG CỘNG	3.371.943	2.320.281	1.051.662	1.588.555	1.783.388	
I	Các khoản điều hành tập trung (Những nhiệm vụ dự kiến phát sinh nhưng chưa xác định rõ đơn vị thực hiện trong dự toán đầu năm)	2.895.002	1.843.340	1.051.662	1.153.979	1.741.023	
1	Kinh phí tổ chức các hoạt động phục vụ các sự kiện chính trị, kỷ niệm ngày lễ lớn, các sự kiện thể thao thuộc trách nhiệm của Thành phố và các nhiệm vụ Trung ương giao	250.000	250.000		57.735	192.265	
2	Kinh phí đào tạo bồi dưỡng	250.000	250.000		193.098	56.902	
3	Kinh phí mua xe ô tô	150.000	150.000		10.861	139.139	
4	Kinh phí chuẩn bị đầu tư, kinh phí thanh quyết toán dự án hoàn thành và kinh phí dự án, nhiệm vụ quy hoạch (vốn sự nghiệp)	300.000	300.000		286.355	13.645	
5	Chi hỗ trợ các Hội khác	10.000	10.000		1.182	8.818	
6	Chi hỗ trợ các đơn vị ngành dọc khác	69.356	30.000	39.356	25.940	43.416	

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025			Số kinh phí đã phân bổ, sử dụng đến ngày 30/6/2025	Dự toán còn lại chưa phân bổ	Ghi chú
		Dự toán sau điều chỉnh	Trong đó				
			Dự toán giao đầu năm	Điều chỉnh, bổ sung trong năm			
7	Kinh phí hỗ trợ chi thường xuyên ĐVSNCL tự đảm bảo theo lộ trình Kế hoạch 189/KH-UBND	587.340	587.340		528.808	58.532	
8	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ các địa phương khác trong nước hoặc hỗ trợ quốc gia khác	250.000	250.000		50.000	200.000	
9	Kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thủ đô (sửa đổi)	10.000	10.000			10.000	
10	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ tổ chức phục vụ Đại hội Đảng	6.000	6.000			6.000	
11	Các nguồn điều hành tập trung chưa phân bổ của cấp huyện cũ trước sắp xếp	1.012.306		1.012.306		1.012.306	
II	Chương trình MTQG và mục tiêu Thành phố	109.914	109.914		109.914		
1	Kinh phí thực hiện CTMT nhằm giảm thiểu ùn tắc và đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố	73.857	73.857		73.857		
2	Kinh phí thực hiện các Chương trình MTQG	36.057	36.057		36.057		
-	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025	12.465	12.465		12.465		
-	Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	23.592	23.592		23.592		
III	Kinh phí NSTW bổ sung có mục tiêu	367.027	367.027		324.662	42.365	

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025			Số kinh phí đã phân bổ, sử dụng đến ngày 30/6/2025	Dự toán còn lại chưa phân bổ	Ghi chú
		Dự toán sau điều chỉnh	Trong đó				
			Dự toán giao đầu năm	Điều chỉnh, bổ sung trong năm			
1	Bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông	78.480	78.480		42.300	36.180	
2	Kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ	286.617	286.617		280.432	6.185	
3	Hỗ trợ các Hội văn học nghệ thuật địa phương	1.530	1.530		1.530		
4	Hỗ trợ các Hội nhà báo địa phương	400	400		400		